

Số: /KH-UBND

Sơn Hạ, ngày tháng 01 năm 2025

**KẾ HOẠCH
Chuyển đổi số xã Sơn Hạ năm 2025**

- Căn cứ Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng năm 2030; Nghị quyết của Chính phủ về xây dựng, phát triển Chính phủ số giai đoạn 2021-2025, định hướng năm 2030; Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chiến lược phát triển chính phủ điện tử hướng tới chính phủ số giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030;

- Căn cứ Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; Kế hoạch số 120/KH - UBND ngày 09/10/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

- Căn cứ Kế hoạch 151/KH-UBND ngày 21/12/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021-2025;

- Căn cứ Nghị quyết số 01-NQ/HU ngày 20/4/2021 của Huyện ủy Sơn Hà về việc tập trung xây dựng chính quyền điện tử, đem lại sự hài lòng cho người dân và doanh nghiệp;

- Căn cứ Kế hoạch 236/KH-UBND ngày 24/12/2024 của UBND huyện Sơn Hà kế hoạch chuyển đổi số huyện Sơn Hà năm 2025;

- Căn cứ Kế hoạch số 110/KH-UBND ngày 20 tháng 10 năm 2020 của UBND huyện Sơn Hà về việc Ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng giai đoạn 2021-2025 của UBND huyện; Kế hoạch số 127/KH-UBND ngày 27/9/2021 của UBND huyện về việc Ứng dụng CNTT phát triển Chính quyền điện tử, hướng tới Chính quyền số trong cơ quan nhà nước tại UBND huyện Sơn Hà năm 2022.

- Căn cứ Kế hoạch số 30/KH-UBND ngày 04/8/2021 về Ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng giai đoạn 2021-2025 của UBND xã Sơn Hạ.

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

- Xây dựng, hình thành hạ tầng, nguồn nhân lực đầy đủ đáp ứng nhu cầu chuyển đổi số của xã Sơn Hạ. Phổ cập kiến thức chuyển đổi số cho người dân, hỗ trợ doanh nghiệp trên địa bàn chuyển đổi số trong hoạt động sản xuất kinh doanh. Phát triển Chính quyền số, nâng cao hiệu quả, hiệu lực hoạt động, đổi mới căn bản, toàn diện hoạt động quản lý điều hành của chính quyền cấp xã. Nâng cao năng lực hoạt động sản xuất kinh doanh của tổ chức, cá nhân. Thực hiện chuyển đổi số đồng bộ, toàn diện trên phạm vi trên địa bàn xã, nhằm đưa xã Sơn Hạ nằm trong nhóm có chỉ số cao về Chuyển đổi số, góp phần hoàn thành chỉ tiêu chuyển đổi số năm 2025.

- Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp và người dân trong việc thực hiện chuyển đổi số trên địa bàn xã.

2. Yêu cầu

- Xác định cụ thể mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp, thời gian và trách nhiệm của các ngành, công chức trong việc triển khai thực hiện Kế hoạch chuyển đổi số của xã.

- Các ban, ngành; tổ chức chính trị - xã hội; Ban cán sự các thôn, các tổ công nghệ số cộng đồng, phối hợp chặt chẽ trong quá trình triển khai thực hiện; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh; tập trung thực hiện các giải pháp nhằm đạt được các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ đã đề ra.

- 100% cán bộ, công chức UBND xã Sơn Hạ ứng dụng phần mềm quản lý văn bản điều hành iOffice để trao đổi thông tin; ứng dụng tối đa hạ tầng CNTT hiện có để xử lý công việc.

3. Một số mục tiêu, chỉ tiêu cơ bản phấn đấu đến hết năm 2025

- Phấn đấu năm 2025, nâng cao chỉ số chuyển đổi số của xã so với năm 2024.

- Hồ sơ trực tuyến toàn trình của các dịch vụ công trực tuyến đạt tỷ lệ được giao.

- Tỷ lệ người dân và doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến được định danh và xác thực thông suốt, hợp nhất giữa các nền tảng, hệ thống cung cấp dịch vụ công trực tuyến, hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính thông qua định danh điện tử VNeID đạt 100%.

- Tỷ lệ cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử đạt 100%.

- Tỷ lệ người dân, doanh nghiệp hài lòng trong giải quyết thủ tục hành chính đạt 90%.

- 60% hồ sơ công việc của xã được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước)

- 100% văn bản đi được ký số 100% cán bộ, công chức xã được cấp chứng thư số và thực hiện ký văn bản điện tử theo quy định. Lãnh đạo xã được triển khai ứng dụng ký số qua điện thoại để thuận tiện trong việc xử lý văn bản;

- 100% cán bộ, công chức thuộc bộ phận một cửa được cấp đầy đủ tài khoản trên hệ thống cũng như sử dụng hệ thống một cách thường xuyên;

- 100% cán bộ chuyên môn UBND xã thực hiện số hóa, xây dựng các cơ sở dữ liệu dùng chung, chuyên ngành kết nối, liên thông với cơ sở dữ liệu quốc gia bao gồm cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, đất đai, đăng ký doanh nghiệp, tài chính, bảo hiểm, tư pháp, tạo nền tảng phát triển chính quyền số của xã; từng bước mở dữ liệu của UBND xã để cung cấp dịch vụ công kịp thời, phục vụ người dân và phát triển kinh tế - xã hội;

- Trên 90% kết quả giải quyết TTHC được số hóa kết quả vào Kho số dữ liệu kết quả hồ sơ TTHC.

- Tỷ lệ doanh nghiệp sử dụng hợp đồng điện tử trong lĩnh vực thương mại đạt trên 80%; tỷ lệ doanh nghiệp nhỏ và vừa sử dụng nền tảng số đạt trên 50%.

- 100% cửa hàng bán lẻ xăng dầu; 80% trung tâm thương mại; 50% cơ sở cung cấp dịch vụ ăn uống, bán lẻ hàng hóa tại các trung tâm thương mại, cửa hàng bán lẻ hàng tiêu dùng trên địa bàn xã triển khai giải pháp hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền để chống thất thu thuế, thất thu ngân sách.

- Tỷ lệ dân số trưởng thành được cấp chứng thư chữ ký số, chứng thư chữ ký điện tử đạt trên 50%; 20% cụm dân cư đang lờm sóng và đã có điện lưới quốc gia được phủ sóng băng rộng di động; 100% số hộ gia đình có khả năng tiếp cận dịch vụ Internet cáp quang băng rộng.

- Tỷ lệ hồ sơ tư liệu các di sản văn hóa Việt Nam đã được ghi danh, công nhận và xếp hạng (nếu có) được số hóa, hiện diện trên môi trường số đạt tỷ lệ 100%.

- Tỷ lệ các cơ sở giáo dục công lập trên toàn xã triển khai thanh toán học phí không dùng tiền mặt đạt tỷ lệ 100%.

- Tỷ lệ các cơ sở khám chữa bệnh triển khai Sổ hồ sơ sức khỏe điện tử tích hợp trên ứng dụng VNeID đạt 100%.

- Tỷ lệ phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin của các cơ quan nhà nước đạt 100%, tỷ lệ triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ của các cơ quan nhà nước đạt 100%.

II. NỘI DUNG, NHIỆM VỤ

1. Nhận thức số

a) Ngày Chuyển đổi số

Căn cứ hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông và tỉnh, tổ chức hoạt động hưởng ứng “*Ngày chuyển đổi số quốc gia*” và Ngày chuyển đổi số năm 2025

bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, tuyệt đối không phô trương, hình thức, mang lại lợi ích thiết thực cho người dân, phù hợp với mục đích, ý nghĩa, tinh thần cũng như chủ đề của Ngày Chuyển đổi số quốc gia năm 2025.

b) Kênh truyền thông “Chuyển đổi số quốc gia” trên Zalo

Tuyên truyền, hướng dẫn đến từng cán bộ, công chức tham gia vào kênh truyền thông chuyển đổi số quốc gia trên Zalo để được cập nhật kịp thời thông tin mới nhất về chuyển đổi số phục vụ công tác và đời sống.

2. Thể chế số

- Tổ chức rà soát, tham mưu cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật về giảm phí, lệ phí, giảm thời gian xử lý hồ sơ trực tuyến nhằm khuyến khích người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến (nếu cần thiết).

- Tập trung rà soát các văn bản của các cơ quan cấp trên nhằm xác định mức chi cho ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số.

- Đánh giá mức độ chuyển đổi số của xã.

- Tiếp tục rà soát, công bố Danh mục TTHC được cung cấp, tiếp nhận và giải quyết trực tuyến trên hệ thống Cổng Dịch vụ công của tỉnh.

- Triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 1198/QĐ-TTg ngày 13/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Giao dịch điện tử.

3. Hạ tầng số

- Tiếp tục triển khai xây dựng hạ tầng công nghệ thông tin phục vụ chuyển đổi số xã Sơn Hạ giai đoạn 2021-2025, định hướng đến 2030.

- Tổ chức rà soát, điều tra, thống kê tình hình sử dụng điện thoại di động thông minh ở hộ gia (có phân loại đối tượng); các khu vực khó khăn về mạng viễn thông nhằm đề xuất cấp thẩm quyền hỗ trợ theo quy định.

- Duy trì thực hiện việc gắn nhãn tín nhiệm mạng và thực hiện IPv6 cho hệ thống mạng.

- Nâng cấp, hoàn thiện hệ thống mạng LAN, máy tính, máy in, máy quét, thiết bị số hóa... đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số ở địa phương.

- Tiếp tục duy trì các phần mềm bản quyền cho các thiết bị CNTT chuyên dụng tại cơ quan.

- Chủ động cập nhật cơ sở dữ liệu dùng chung, dữ liệu chuyên ngành tại Quyết định số 862/QĐ-UBND ngày 04/7/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về Danh mục cơ sở dữ liệu dùng chung.

4. Nhân lực số

- Cử CBCC tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng cho CBCC các kiến thức về chuyển đổi số, bồi dưỡng quản trị mạng nội bộ và bảo mật, an toàn, an ninh thông tin, quản trị Cổng/Trang thông tin điện tử, kỹ năng phân tích và xử lý dữ liệu, kiến trúc chính quyền điện tử.

- Tham gia các lớp tập huấn bảo đảm an toàn thông tin mạng cho cán bộ chuyên trách/phụ trách về an toàn thông tin của cơ quan.

- Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động của tổ công nghệ số cộng đồng để hướng dẫn người dân các kỹ năng số cơ bản, thiết yếu như: Sử dụng dịch vụ công trực tuyến; mua sắm trực tuyến; thanh toán trực tuyến; đảm bảo an toàn thông tin.

5. An toàn thông tin mạng

- Ứng dụng nền tảng hỗ trợ quản lý bảo đảm an toàn an ninh thông tin theo cấp độ do Bộ Thông tin và Truyền thông cung cấp.

- Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 07/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường bảo đảm an toàn, an ninh mạng.

- Xây dựng và triển khai kế hoạch tổ chức tuyên truyền, nâng cao nhận thức và phổ biến kiến thức, kỹ năng bảo đảm an toàn thông tin cho CBCC, người lao động và người dân.

6. Chính quyền số

- Đẩy mạnh việc sử dụng các ứng dụng đã triển khai một cách có hiệu quả: Hệ thống quản lý văn bản và điều hành, Hệ thống thư điện tử, Cổng thông tin điện tử, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh... bảo đảm an toàn thông tin khi trao đổi văn bản trên môi trường mạng.

- Tiếp tục triển khai hiệu quả chứng thư số cá nhân và tổ chức cho CBCC xã.

- Triển khai có hiệu quả các hoạt động ứng dụng CNTT gắn kết chặt chẽ với chương trình cải cách hành chính. Tiếp tục triển khai cung cấp DVCTT toàn trình và một phần theo chỉ đạo của Chính phủ; tích hợp cổng thanh toán trực tuyến; tích hợp Cổng dịch vụ công quốc gia; tích hợp giải pháp xác thực điện tử tập trung; từng bước số hóa các kết quả giải quyết TTHC đồng thời tăng cường số hóa hồ sơ của các tổ chức, công dân.

- Ứng dụng CNTT hiệu quả, toàn diện tại bộ phận tiếp nhận, trả kết quả TTHC tại Bộ phận một cửa cấp xã; tăng cường trao đổi, xử lý hồ sơ qua mạng; bảo đảm tính liên thông giữa các đơn vị, cá nhân trong quy trình xử lý thủ tục, tin học hóa tối đa các hoạt động trong quy trình TTHC. Tiếp tục triển khai tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích.

7. Kinh tế số

- Tiếp tục duy trì, đẩy mạnh triển khai kinh tế số và tài khoản thanh toán điện tử cho hộ gia đình, nâng cao đời sống vật chất cho người dân, thay đổi tư duy, phương

thức, quy trình tiêu thụ sản phẩm, hàng hóa theo cách làm truyền thống, giúp cho hộ gia đình ứng dụng công nghệ số trong tiêu thụ sản phẩm nông sản, chuyển đổi việc mua bán trên nền tảng công nghệ số.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong hoạt động quản lý, điều hành, chuyển đổi phương thức hoạt động trong các thành phần của nền kinh tế.

- Xây dựng, phát triển ứng dụng rộng rãi sàn thương mại điện tử trong cộng đồng; xây dựng hạ tầng số và dịch vụ nhằm hỗ trợ phát triển thương mại điện tử; ứng dụng các nền tảng thanh toán trực tuyến không dùng tiền mặt trong cộng đồng.

8. Xã hội số

- Phổ cập, hướng dẫn, tuyên truyền tới người dân sử dụng ứng dụng VneID, thiết lập tài khoản VneID và định danh tài khoản mức độ 2.

- Tuyên truyền người dân tới các ngân hàng, tổ chức tín dụng tiếp tục làm thẻ, ví điện tử và phối hợp với các doanh nghiệp viễn thông để triển khai dịch vụ Mobile Money, dịch vụ chữ ký số cá nhân tới từng người dân. Phần đầu tỷ lệ dân số có tài khoản thanh toán điện tử đạt trên 70%; đẩy mạnh việc tuyên truyền và triển khai các ứng dụng, dịch vụ thanh toán điện tử, thanh toán không tiền mặt, mobile money; tỷ lệ dân số trưởng thành có điện thoại thông minh thực hiện cài đặt và sử dụng các ứng dụng tương tác với chính quyền điện tử đạt trên 80%.

- Nghiên cứu thí điểm mô hình làng số có đầy đủ các điều kiện về cơ sở vật chất, hạ tầng; khuyến khích những người dân am hiểu về công nghệ, sử dụng tốt ứng dụng công nghệ thông tin cùng tham gia.

- Tiếp tục đào tạo, tập huấn, hướng dẫn, hỗ trợ cho các Tổ công nghệ số cộng đồng tại các thôn, sử dụng các dịch vụ số như: Dịch vụ công trực tuyến; tương tác với chính quyền qua môi trường số; hướng dẫn, hỗ trợ cài đặt, tạo tài khoản ngân hàng, tài khoản thanh toán điện tử cho người dân, hộ kinh doanh, sản xuất nhằm nâng cao tỷ lệ người dân thanh toán không dùng tiền mặt, từng bước hướng đến phổ cập việc thanh toán điện tử; sử dụng dịch vụ y tế số, giáo dục số, thương mại điện tử...

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Trên cơ sở nguồn phân bổ của cấp trên và cân đối nguồn ngân sách xã Sơn Hạ năm 2025, bố trí nguồn kinh phí phù hợp để triển khai và thực hiện công tác chuyển đổi số tại địa phương phù hợp và đúng mục tiêu như kế hoạch đã đề ra trong năm 2025.

+ Trang bị máy quét mã vạch phục vụ công tác chứng thực điện tử trên cổng dịch vụ công quốc gia.

+ Công tác bồi dưỡng nghiệp vụ cán bộ, công chức.

+ Nâng cấp hệ thống máy vi tính.

+ Lắp đặt camera an ninh cho bộ phận một cửa.

+ Trang bị điện thoại Smartphone tại bộ phận một cửa để Khảo sát sự hài lòng của công dân.

IV. GIẢI PHÁP

Để đạt được các mục tiêu trên, UBND xã Sơn Hạ đã đề ra các giải pháp đó là:

1. Tăng cường sự lãnh đạo của đảng và sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị trong thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số. Nâng cấp hoàn thiện hạ tầng công nghệ thông tin để triển khai tập trung đồng bộ các ứng dụng; Gắn trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong việc phát triển chính quyền số, xã hội số, kinh tế số; Xác định người đứng đầu phải chịu trách nhiệm trực tiếp về công tác chuyển đổi số trong cơ quan, đơn vị, địa bàn mình phụ trách; lấy kết quả thực hiện chuyển đổi số để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ người đứng đầu cơ quan, đơn vị.

2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số trên địa bàn xã nhằm nâng cao nhận thức, thay đổi thói quen hành vi, tạo sự đồng thuận của người dân, doanh nghiệp về phát triển Chính quyền điện tử nhằm nâng cao hiểu biết, nhận thức của cán bộ, công chức, người dân và doanh nghiệp về các lợi ích trong việc xây dựng Chính quyền điện tử, góp phần thúc đẩy cải cách hành chính, phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn xã.

3. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực về CNTT để thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số. Trong đó, ưu tiên đào tạo bồi dưỡng, tập huấn, về chuyển đổi số cho đội ngũ cán bộ, công chức, người lao động tạo sự thống nhất trong triển khai thực hiện chuyển đổi số. Cử cán bộ, công chức trong cơ quan tham gia các khóa bồi dưỡng nâng cao về các công nghệ mới, kiến thức chuyển đổi số, phương thức xây dựng các hệ thống thông tin trong chuyển đổi số, đảm bảo an toàn thông tin, phổ cập kỹ năng số cho người dân và doanh nghiệp trên địa bàn xã; hỗ trợ khai thác nền tảng số cho doanh nghiệp, HTX, hộ kinh doanh nhằm nâng cao chất lượng quản trị doanh nghiệp và phục vụ quảng bá, giao dịch trao đổi sản phẩm trên các sàn thương mại điện tử.

4. Huy động các nguồn lực cho đầu tư hạ tầng số đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số. Khuyến khích và tạo điều kiện để các doanh nghiệp viễn thông đầu tư phát triển hạ tầng băng thông rộng cố định, nâng cấp hạ tầng mạng di động 4G, phát triển hạ tầng mạng di động 5G; khuyến khích các doanh nghiệp CNTT có đủ năng lực tham gia đầu tư xây dựng hạ tầng, triển khai những ứng dụng dịch vụ, nền tảng, giải pháp công nghệ mới để chuyển đổi số đối với các lĩnh vực của đời sống kinh tế - xã hội.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Triển khai theo hướng tổng thể, đồng bộ và sử dụng chung thống nhất trên một hệ thống; tiếp tục kế thừa, phát huy hiệu quả các kết quả đã triển khai; dần thay thế, tích hợp các ứng dụng nhỏ, lẻ không còn phù hợp.

- Hình thức triển khai kế hoạch thực hiện theo quy định hiện hành về quản lý đầu tư ứng dụng CNTT sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước, trong đó ưu tiên hình thức

thuê dịch vụ CNTT.

- Tăng cường các hoạt động trao đổi, hợp tác và tiếp thu kinh nghiệm, công nghệ mới của các nước, các tập đoàn CNTT hàng đầu trong nước và thế giới đảm bảo phù hợp với yêu cầu và tình hình thực tế của địa phương, trên cơ sở kế thừa và tiến kiệm chống lãng phí trong công tác đầu tư công nghệ, giải pháp thực hiện ứng dụng CNTT trong chuyển đổi số xã Sơn Hạ.

Trên đây là kế hoạch chuyển đổi số xã Sơn Hạ năm 2025./.

Nơi nhận:

- UBND huyện;
- Phòng Văn hóa thông tin huyện;
- TT Đảng uỷ;
- TT HĐND xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- Các ban ngành, hội đoàn thể xã;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Đinh Trường Sơn